TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 177/2026/HS-ST
Ngày: 23/4/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Đoàn Thành Nam

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Minh Long;

2. Bà Đàm Thị Kim Thanh.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức -Thư ký Tòa án nhân dân Khu Vực 5 - Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 5 - Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Thành - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 23 tháng 04 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu Vực 5 - Hà Nội, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 133/2026/TLST-HS ngày 25/3/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 159/2026/HSST - QĐ, ngày 25/3/2026, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trương Xuân H** (Tên gọi khác: Không); Sinh năm: 1999; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Hà Nội; Nơi ĐKNKTT: Tổ F, phường V, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; CCCD: 001099030xxx; Con ông: Trương Văn T, sinh năm 1972 và con bà Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1979; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 01; danh chỉ bản số 2795, lập ngày 13/9/2025 tại Trại tạm giam số 2 (PC11B) - Công an thành phố H; tiền án: Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bị tạm giữ từ ngày 04/9/2025 đến ngày 13/9/2025 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 2 – Công an thành phố H. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: **Trần Như T1** (Tên gọi khác: Không); Sinh năm: 2000; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Hà Nội; Nơi ĐKNKTT: Tổ G, phường V, thành phố Hà Nội;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; CCCD: 001200046xxx; Con ông: Trần Như Đ, sinh năm 1978 và con bà Phạm Thị Bích N, sinh năm 1978; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 01; Vợ, con: Chưa có; danh chỉ bản số 2796, lập ngày 13/9/2025 tại Trại tạm giam số 2 (PC11B) - Công an thành phố H; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bị tạm giữ từ ngày 04/9/2025 đến ngày 13/9/2025 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 2 – Công an thành phố H. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

3. Họ và tên: **Đỗ Văn N1** (Tên gọi khác: Không); Sinh năm: 2004; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Thanh Hóa; Nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã V, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; CCCD: 038204006xxx; Con ông: Đỗ Văn S, sinh năm 1980 và con bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1983; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 01; Vợ, con: Chưa có; danh chỉ bản số 2794, lập ngày 13/9/2025 tại Trại tạm giam số 2 (PC11B) - Công an thành phố H; tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bị tạm giữ từ ngày 04/9/2025 đến ngày 13/9/2025 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 2 – Công an thành phố H. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

4. Họ và tên: **Bùi Hoàng Nhật T2** (Tên gọi khác: Không); Sinh năm: 2005; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Thanh Hóa; Nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã V, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; CCCD: 38205026xxx; Con ông: Bùi Hoàng V, sinh năm 1980 và con bà Lâm Nhật L, sinh năm 1987; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 01; Vợ, con: Chưa có; danh chỉ bản số 0152, lập ngày 04/2/2026 tại Phân Trại tạm giam V – PC11B - Công an thành phố H; tiền án: Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt để tạm giam ngày 04/02/2026. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 2 – Công an thành phố H. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*Những người tham gia tố tụng khác:

1. Người bào chữa cho bị cáo Bùi Hoàng Nhật T2: Ông Lê Hữu T3, sinh năm 1983 – Luật sư công tác tại Công ty L2 - Đoàn Luật sư T8; (Có mặt tại phiên tòa).

2. Anh Nguyễn Tuấn H3, sinh ngày 06/10/2010; Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Tuấn H3 là bà Nguyễn Thị N2, sinh năm 1987; cùng có nơi cư trú tại: S, ngõ A, P, tổ B, phường B, thành phố Hà Nội. (Anh H3, bà N2 đều vắng mặt tại phiên tòa).

3. Anh Hoàng Xuân M2, sinh ngày 11/10/2009; Người đại diện hợp pháp của anh Hoàng Xuân M2 là ông Hoàng Thái S1, sinh năm 1979 và bà Đoàn Thị Ngọc D, sinh năm 1986; cùng có nơi cư trú tại: Tòa B, G, B P, phường P, thành phố Hà Nội. (Anh M, ông S1 và bà D đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 03/9/2025, tổ công tác Công an phường B - Công an thành phố H kiểm tra hành chính quán I; địa chỉ: Số C, ngõ B N, phường B, thành phố Hà Nội. Quá trình kiểm tra phát hiện tại tầng 4 quán I có 04 nam thanh niên gồm: Trương Xuân H, sinh năm: 1999, trú tại: Tổ F, phường V, thành phố Hà Nội; Trần Như T1, sinh năm 2000, trú tại: Tổ G, phường V, Hà Nội; Hoàng Xuân M2, sinh ngày 11/10/2009 (Tuổi tròn 15 tuổi 10 tháng 23 ngày), trú tại: phường N, thành phố Hà Nội và Nguyễn Tuấn H3, sinh ngày: 06/10/2010 (Tuổi tròn 14 tuổi 10 tháng 28 ngày), trú tại: Số E ngõ A P, phường B, thành phố Hà Nội đang cùng nhau sử dụng chất ma túy loại Tobaco do H cung cấp. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản kiểm tra hành chính, thu giữ vật chứng và đưa các đối tượng về trụ sở làm rõ.

Vật chứng thu giữ: - Tạm giữ của Trương Xuân H: 01 Điếu cày gỗ màu vàng cam kích thước chiều dài 55 cm hình trụ tròn, nõ điếu bằng kim loại sáng màu; 01 gói nilong màu xanh bên ngoài nhãn hiệu "Đệ nhất thuốc lào Xuân Hân" bên trong dính thảo mộc khô; 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 màu trắng, đã qua sử dụng; - Tạm giữ của Trần Như T1: 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI REDMI NOT 13 màu trắng, đã qua sử dụng; - Tạm giữ của Đỗ Văn N1: 02 túi nilong chứa thảo mộc khô có kích thước 4x7cm; 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu đen, đã qua sử dụng, mặt trước nứt màn hình; 01 Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ mang BKS: 36F1–465.16, số khung: RLHJK0317NY594968, số máy JK03E-2599344, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 5801/KL-KTHS ngày 12/9/2025 của Phòng K - Công an T, kết luận: *"Thảo mộc khô bên trong 02 túi nilong đều là ma túy loại MDMB-INACA và ma túy loại MDMB-4en-PINACA, tổng khối lượng: 7,476 gam".*

Tại bản kết luận giám định số 5803/KL-KTHS ngày 12/9/2025 của Phòng K - Công an T, kết luận: *"Thảo mộc khô bên trong 01 gói nilong màu xanh bên ngoài nhãn hiệu "Đệ nhất thuốc lào Xuân Hân" có dính ma túy loại MDMB-INACA và ma túy loại MDMB-4en-PINACA; - 01 Điếu cày gỗ màu vàng cam*

hình trụ tròn dài 55cm, nõ điếu bằng kim loại sáng màu có dính ma túy loại MDMB-INACA và ma túy loại MDMB-4en-PINACA và ma túy loại Delta-9-Tetrahydrocanabinol".

Ngày 04/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Văn N1 tại phòng 301, số B, ngõ C T, phường Đ, thành phố Hà Nội. Qua khám xét không phát hiện thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Ngày 05/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Như T1 tại Tổ G, phường V, thành phố Hà Nội. Qua khám xét không phát hiện thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 05/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trương Xuân H tại Tổ F, phường V, thành phố Hà Nội. Qua khám xét không phát hiện thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H, Trương Xuân H, Trần Như T1, Đỗ Văn N1, Bùi Hoàng Nhật T2 cùng các đối tượng liên quan Hoàng Xuân M2 và Nguyễn Tuấn H3 khai nhận: Khoảng năm 2024, N1 có quen Bùi Hoàng Nhật T2 (tên gọi khác là H4) có sử dụng tài khoản Zalo "Thái Hoàng" và có vay của T2 khoảng 20.000.000 nhưng chưa trả nên N1 tìm mua ma túy của người trên mạng xã hội bán để kiếm lời. N1 nói cho T2 biết việc N1 bán loại ma túy loại MDMB-INACA và ma túy loại MDMB-4en-PINACA (thường gọi là ma túy T4) và nhờ T2 là nếu thấy trên mạng xã hội có ai hỏi mua ma túy T4 thì báo cho N1, để Ngọc bán, tiền khách mua ma túy sẽ chuyển vào tài khoản ngân hàng của T2, để trừ nợ dần, T2 đồng ý. Sau đó T2 lên mạng xã hội Facebook thấy có tài khoản Facebook "Hếu" nhắn tin hỏi mua ma túy T4, nên T2 đã gửi tài khoản Zalo của T2 là "Thái Hoàng" (được đăng ký bằng số điện thoại 0326711898) để H liên hệ qua zalo với T2.

Bản thân H không có tài khoản ngân hàng nên H có gửi Trần Như T1 số tiền 1.800.000 đồng, để khi nào cần chuyển tiền H sẽ nhờ T1 chuyển hộ và góp tiền với T1 mua ma túy. Khoảng 18 giờ ngày 01/9/2025, H rủ T1 góp tiền mua ma túy T4 để cùng nhau sử dụng, T1 đồng ý. H dùng tài khoản Zalo "Trương" liên hệ với tài khoản Zalo "Thái Hoàng" hỏi mua của T2 350.000 đồng ma túy Tobaco. T2 báo cho N1 biết việc H mua ma túy nên N1 đồng ý. T2 đã gửi tài khoản Zalo "Trương" của H cho N1 để N1 liên hệ bán ma túy cho H. Sau đó T2 gửi mã QR của số tài khoản 26678427 Ngân hàng ACB mang tên BUI HOANG NHAT TIEN cho H chuyển tiền và gửi tài khoản Z "L1 shen" (là tài khoản Zalo của N1) để H liên hệ với N1 nhận ma túy. Sau đó, H bảo T1 chuyển khoản thanh

toán tiền mua ma túy, T1 dùng tài khoản Ngân hàng V1 số 1017074xxx mang tên Trần Như T1 chuyển số tiền 350.000 đồng vào số tài khoản 26678427 Ngân hàng ACB mang tên BUI HOANG NHAT TIEN. Sau đó, T2 báo cho N1 biết đã nhận được tiền, N1 liên hệ với H và hẹn địa điểm giao ma túy tại ngõ B phố P, phường B, thành phố Hà Nội. Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 01/9/2025, N1 điều khiển xe máy Honda Vision, màu đỏ, BKS: 36F1 – 465.16 đến trước cửa nhà số B, ngõ B, P, phường B, thành phố Hà Nội bán cho H 01 túi ma túy Tobaco và thu 30.000 đồng tiền công ship. Sau khi nhận được ma túy H mang về cùng T1 sử dụng bằng hình thức cho vào Điếu cày hút tại quán nước ven đường Đ, phường B, thành phố Hà Nội. Đến khoảng 18 giờ ngày 02/9/2025, H rủ T1 tiếp tục góp tiền mua ma túy T4 về cùng nhau sử dụng, T1 đồng ý. H liên hệ với T2 hỏi mua 300.000 đồng ma túy Tobaco, T2 báo cho N1 việc H đặt mua 300.000 đồng ma túy T4, N1 đồng ý bán. Sau đó H bảo T1 chuyển khoản thanh toán tiền mua ma túy, T1 dùng tài khoản Ngân hàng V1 số 1017074848 mang tên Trần Như T1 chuyển số tiền 300.000 đồng vào số tài khoản 26678427 Ngân hàng ACB mang tên BUI HOANG NHAT TIEN. T2 báo cho N1 biết việc T2 đã nhận tiền, N1 liên hệ với H hẹn địa điểm giao ma túy tại số H P, phường B, thành phố Hà Nội. Đến khoảng 21 giờ 15 cùng ngày, N1 mang 01 túi ma túy Tobaco đến địa điểm trên giao cho H và thu thêm của H 30.000 đồng tiền công ship. Sau khi mua được ma túy H và T1 sử dụng một phần ma túy bằng hình thức cho vào Điếu cày hút tại quán nước ở khu vực đê X, phường B, thành phố Hà Nội, số ma túy còn lại H cất vào túi nilong màu xanh bên ngoài có ghi chữ "Đệ nhất thuốc lào xuân hân" rồi để vào trong túi đeo vải màu đen của H mang về sử dụng sau. Đến khoảng 11 giờ ngày 03/9/2025, H gọi điện qua M1 cho T1, rủ T1 đến quán I, địa chỉ số C, ngõ B N, phường B, thành phố Hà Nội chơi game và cùng sử dụng ma túy. Do số ma túy T4 mua từ ngày 02/9/2025 còn ít nên H nói với T1 mỗi người góp 150.000 dồng để mua thêm 300.000 ma túy Tobaco để sử dụng, T1 đồng ý. Khoảng 13 giờ cùng ngày, H gọi điện thoại cho N1 để hỏi mua ma túy nhưng N1 không nghe máy, nên H gọi cho T2 hỏi mua 300.000 đồng ma túy T4, T2 đồng ý. Sau đó T1 dùng tài khoản Ngân hàng V1 số 1017074848 của T1 chuyển số tiền 300.000 đồng vào số tài khoản 26678427 Ngân hàng ACB mang tên BUI HOANG NHAT TIEN rồi chụp ảnh giao dịch gửi cho H để H gửi cho T2 ảnh giao dịch và bảo N1 liên hệ với H hẹn đến khu vực P, phường B, thành phố Hà Nội để giao ma túy cho H, N1 đồng ý. N1 mang theo 02 ma túy Tobaco (trong đó có 01 gói để N1 sử dụng cho bản thân và 01 túi bán cho H) đến điểm hẹn chờ H để giao ma túy T4 cho H theo thỏa thuận. Nhưng N1 chưa kịp bán ma túy cho H thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện và bắt giữ cùng vật chứng.

Khi H đến quán I có mang theo túi vải màu đen chứa túi nilong ma túy Tobaco mua từ ngày 02/9/2025 đến. H lên tầng 4 của quán C1. Đến khoảng 12 giờ 30 cùng ngày T1 đến quán Internet hỏi H "còn không" (H hiểu T1 hỏi còn số ma túy mua ngày 02/9/2025). H trả lời "đợi một tý" rồi đứng dậy cho tay trái vào túi quần bên trái, lúc này có Hoàng Xuân M2 đứng cạnh H nhìn thấy nên cũng xin H một phần ma túy để sử dụng, đồng thời có Nguyễn Tuấn H3 (là bạn chơi Game cùng) đến xin H một phần ma túy T4 sử dụng, H và T1 đồng ý cho M2 và H3 sử dụng ma túy Tobaco. Sau đó H, T1, H3 và M2 đi ra khu vực cầu thang từ tầng 4 lên tầng 5 cùng nhau sử dụng ma túy Tobaco. H đưa cho T1 một phần ma túy T4, T1 tự cuốn vào điếu thuốc lá sử dụng; Tiếp đó H sử dụng bằng hình thức cho ma túy T4 vào điếu cày hút, sau đó H đưa điếu cày cho M2 và đưa cho M2 một phần ma túy T4 để M2 sử dụng. Tiếp đó H3 xin H một phần ma túy Tobaco rồi cho vào điếu cày để sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 30 cùng ngày Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, thu giữ cùng vật chứng.

Nguồn gốc số tinh dầu ma túy Tobaco mà N1 đã bán cho H nêu trên là do N1 mua của người không quen biết qua mạng xã với giá 150.0000 đồng/01 túi ma túy Tobaco. N1 đã mua ma túy Tobaco của người này 03 lần thời gian tương ứng với 03 lần N1 bán ma túy cho H. Số tiền N1 được hưởng lợi từ việc bán ma túy cho H vào các ngày 01/9/2025; ngày 02/9/2025 và ngày 03/9/2025 là 500.000 đồng.

Xét nghiệm nước tiểu Trương Xuân H, Trần Như T1**,** Hoàng Xuân M2 và Nguyễn Tuấn Hải dương T5 với ma tuý loại MDMB-INACA và ma túy loại MDMB-4en-PINACA; Đỗ Văn N1, Bùi Hoàng Nhật T2 có phản ứng âm tính với ma túy.

Đối với Hoàng Xuân M2 và Nguyễn Tuấn H3 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại của hàng Internet Cyberr Gaming địa chỉ số C ngõ B N, phường B, Hà Nội vào ngày 03/9/2025. Qua điều tra xác định: Ngày 03/9/2025 M2 và H3 được Trương Xuân H và Trần Như T1 cho sử dụng ma túy loại MDMB-INACA và ma túy loại MDMB-4en-PINACA. Bản thân M2 và H3 không được bàn bạc thống nhất mua ma túy về sử dụng. Vì vậy, Phòng CSĐTTP về ma túy - Công an T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Xuân M2 và Nguyễn Tuấn H3 về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Đỗ Văn N1, do không xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với của hàng Internet Cyberr Gaming; địa chỉ số C ngõ B N, phường B, Hà Nội. Qua điều tra xác định: chị Vũ Thanh N3 (sinh năm 1990, HKTT: Quảng

Cư, xã T, T; Nơi ở hiện nay: Chung cư H, phường P, Hà Nội), đúng tên đăng ký kinh doanh, và là người đại diện theo pháp luật cửa hàng trên. Chị N3 thuê anh Đặng Đức H5, sinh năm 2008, trú tại: Xã T, tỉnh Tuyên Quang trông quán và quản lý cửa hàng trên. Ngày 03/9/2025 chị Vũ Thanh N3 và anh Đặng Đức H5, Hoàng Xuân M2 và Nguyễn Tuấn H3 không biết việc Trương Xuân H, Trần Như Thành Hoàng Xuân M2 và Nguyễn Tuấn H3 sử dụng trái phép chất ma túy tại của hàng Internet Cyberr Gaming. Vì vậy, Cơ quan CSĐT - Công an T không xử lý đối với chị Vũ Thanh N3 và anh Đặng Đức H5.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS: 36F1 – 465.16, thu giữ của Đỗ Văn N1. Qua xác minh, xác định chiếc xe thuộc quyền sở hữu của chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1983 (mẹ bị can N1). Chị H2 không biết N1 sử dụng chiếc mô tô trên đi bán ma túy. Cơ quan CSĐT - Công an T đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Nguyễn Thị H2.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 màu trắng, đã qua sử dụng (tạm giữ của Trương Xuân H); - 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI REDMI NOT 13 màu trắng, đã qua sử dụng (tạm giữ của Trần Như T1); - 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu đen, đã qua sử dụng, mặt trước nứt màn hình (tạm giữ của Đỗ Văn N1). Qua điều tra xác định những chiếc điện thoại nêu trên đều liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan CSĐT - Công an thành phố H đã tạm giữ để xử lý theo quy định.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố H, Trương Xuân H, Trần Như T1, Đỗ Văn N1 và Bùi Hoàng Nhật T2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số số 24/CT-VKSKV5, ngày 24/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 5 - Hà Nội quyết định truy tố các bị cáo Trương Xuân H và bị cáo Trần Như T1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự; Bị cáo Đỗ Văn N1 và bị cáo Bùi Hoàng Nhật T2 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, các bị cáo Trương Xuân H, Trần Như T1, Đỗ Văn N1 khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai nhận tại Cơ quan điều tra và Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; Đối với bị cáo Bùi Hoàng Nhật T2 thay đổi lời khai, bị cáo không thừa nhận có hành vi mua bán trái phép chất ma túy vào các ngày 01/9/2025 và ngày 02/9/2025. Bị cáo

không thừa nhận sử dụng ứng dụng Zalo "Thái Hoàng" và thừa nhận có nhận tiền chuyển vào khoản của H vào các ngày 01/9/2025; ngày 02/9/2025 và ngày 03/9/2025 nhưng chỉ lần thứ 3 vào ngày 03/9/2025 thì bị cáo hỏi N1 thì mới biết đó là tiền N1 bán ma túy còn 02 lần trước bị cáo nghĩ là N1 trả nợ cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 5 - Hà Nội thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo nội dung bản Cáo trạng số 24/CT-VKSKV5, ngày 24/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 5 - Hà Nội. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, phân hóa vai trò của các bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Bị cáo Trương Xuân H và bị cáo Trần Như T1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Bị cáo Đỗ Văn N1 và bị cáo Bùi Hoàng Nhật T2 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Đề nghị áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt: Trương Xuân H mức án từ 08 năm tù đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/9/2025; Xử phạt: Trần Như T1 mức án từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/9/2025; Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 (Khoản 2 đối với bị cáo T2) Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt: Đỗ Văn N1 mức án từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/9/2025; Xử phạt: Bùi Hoàng Nhật T2 mức án từ 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/02/2026;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Trương Xuân H, Trần Như T1, Đỗ Văn N1 và bị cáo Bùi Hoàng Nhật T2.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự ; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tuyên:

- Tịch thu và sung ngân sách Nhà nước: - 01 chiếc điện thoại di động Iphone XR, màu đen, điện thoại cũ, mặt trước nứt kính, đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong thu giữ của Đồ Văn N4 được cho vào phong bì niêm phong có dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra và Điều tra viên Nguyễn Tiến D1; - 01 Chiếc điện thoại di động Xiaomi Redmi Note 13, màu trắng đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong thu giữ của Trần Như T1 được cho vào phong bì niêm phong có dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra và Điều tra viên Nguyễn Tiến D1; - 01 Chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime, màu trắng, đã qua sử dụng

không kiểm tra chi tiết bên trong thu giữ của Trương Xuân H được cho vào phong bì niêm phong có dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra và Điều tra viên Nguyễn Tiến D1.

- Tịch thu và tiêu hủy: - 01 phong bì niêm phong dán kín bên trong đựng ma túy loại ma túy MDMB-INACA và ma tuý loại MDMB-4en-PINACA còn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ niêm phong và đối tượng liên quan, theo Kết luận giám định số 5801/KL-KTHS ngày 12/9/2025 của Phòng KTHS – CATP. Hà Nội; - 01 phong bì niêm phong dán kín bên trong đựng ma túy loại ma túy MDMB-INACA và ma túy loại MDMB-4en-PINACA còn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ niêm phong và đối tượng liên quan, theo Kết luận giám định số 5803/KL-KTHS ngày 12/9/2025 của Phòng KTHS – CATP. Hà Nội; - 01 Điếu cày gỗ màu vàng cam hình trụ tròn dài, nõ điều bằng kim loại sáng màu được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ niêm phong và đối tượng liên quan, theo Kết luận giám định số 5803/KL-KTHS ngày 12/9/2025 của Phòng KTHS – CATP. Hà Nội.

- Buộc bị cáo T2 phải truy nộp số tiền 950.000 đồng do phạm tội mà có để sung vào Ngân sách Nhà Nước.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Nhật T2 tại phiên tòa: Người bào chữa cho rằng bị cáo T2 không biết được bị cáo N4 chuyển tiền cho bị cáo vào các ngày 01/9/2025 và ngày 02/9/2025 là tiền N4 trả nợ cho T2 chứ không biết là tiền N4 bán ma túy mà chỉ lần thứ 3 vào ngày 03/9/2025 thì bị cáo hỏi N4 thì mới biết tiền N4 chuyển vào tài khoản của bị cáo là tiền bán ma túy bị cáo không có hành vi phạm tội vào vào các ngày 01/9/2025 và ngày 02/9/2025 như Viện kiểm sát truy tố. Do đó, người bào chữa đề nghị đại diện Viện kiểm sát rút truy tố đối với hành vi bán ma túy của bị cáo T2 vào các ngày 01/9/2025 và ngày 02/9/2025. Người bào chữa cho rằng bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo. Vì vậy, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo T2 được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự để áp dụng đối với bị cáo T2.

Bị cáo T2 có ý kiến: Bị cáo chỉ thừa nhận hành vi mua bán ma túy vào ngày 03/9/2025 và không thừa nhận hành vi mua bán ma túy vào các ngày 01/9/2025 và ngày 02/9/2025 và nhất trí với quan điểm bào chữa của luật sư. Không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì với quan điểm của Viện kiểm sát .

Đại diện viện kiểm sát có ý kiến tranh luận, đối đáp: Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo T2 tại Cơ quan điều tra (Đã được HĐXX công bố tại phiên tòa) phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo N4, bị cáo H tại Cơ quan điều tra và lời khai của các bị cáo N4 và H tại phiên tòa; phù hợp với các tài liệu chứng

cứ, bản ảnh sao kê tài khoản ngân hàng, giao dịch chuyển khoản đã được Cơ quan điều tra in và cho các bị cáo xác nhận. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Bùi Hoàng Nhật T2 đã có hành vi tham gia cùng bị cáo N4 thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo H và bị cáo T1 vào các ngày 01/09/2025, 02/09/2025 và 03/09/2025. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Bùi Hoàng Nhật T2 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 BLHS là đúng quy định, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Bùi Hoàng Nhật T2 như nội dung bản cáo trạng số 24, ngày 24/3/2025 của Viện KSND khu vực E - Hà Nội.

Bị cáo Nhật T2 sau khi nghe quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 5 - Hà Nội và quan điểm bào chữa của luật sư bị cáo nhất trí với quan điểm bào chữa của luật sư và không có ý kiến bổ sung. Các bị cáo sau khi nghe quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 5 -– Hà Nội, các bị cáo thừa nhận có tội, không oan và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh và khung hình phạt và đều khẳng định lời khai của mình tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là đúng, xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật. Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, ý kiến của Luật sư và lời khai của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 5 - Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo T2: Khoảng năm 2024, N4 có quen Bùi Hoàng Nhật T2 (tên gọi khác là H4) có sử dụng tài khoản Zalo "Thái Hoàng" và có vay của T2 khoảng 20.000.000 nhưng chưa trả nên N4 tìm mua ma túy của người trên mạng xã hội bán để kiếm lời. N4 nói cho T2 biết việc N4 bán loại ma túy loại MDMB-INACA và ma túy loại MDMB-4en-PINACA (thường gọi là ma túy T4) và nhờ T2 là nếu thấy trên mạng xã hội có ai hỏi mua ma túy T4 thì báo cho N4, để Ngọc bán, tiền khách mua ma túy sẽ chuyển vào tài khoản ngân hàng của T2, để trừ nợ dần, T2 đồng ý. Sau đó T2 lên mạng xã hội Facebook thấy có tài khoản Facebook "Hếu" nhắn tin hỏi mua ma túy T4, nên T2 đã gửi tài khoản Zalo của T2 là "Thái Hoàng" (được đăng ký bằng số điện thoại 0326711898) để H liên hệ qua zalo với T2. Khoảng 18 giờ ngày 01/9/2025, H rủ T1 góp tiền mua ma túy T4 để cùng nhau sử dụng, T1 đồng ý. H dùng tài khoản Zalo "Trương" liên hệ với tài khoản Zalo "Thái Hoàng" hỏi mua của T2 350.000 đồng ma túy Tobaco. T2 báo cho N4 biết việc H mua ma túy nên N4 đồng ý. T2 đã gửi tài khoản Zalo "Trương" của H cho N4 để N4 liên hệ bán ma túy cho H. Sau đó T2 gửi mã QR của số tài khoản 26678427 Ngân hàng ACB mang tên BUI HOANG NHAT TIEN cho H chuyển tiền và gửi tài khoản Z "L1 shen" (là tài khoản Zalo của N4) để H liên hệ với N4 nhận ma túy. Sau đó, H bảo T1 chuyển khoản thanh toán tiền mua ma túy, T1 dùng tài khoản Ngân hàng V1 số 1017074848 mang tên Trần Như T1 chuyển số tiền 350.000 đồng vào số tài khoản 26678427 Ngân hàng ACB mang tên BUI HOANG NHAT TIEN. Sau đó, T2 báo cho N4 biết đã nhận được tiền, N4 liên hệ với H và hẹn địa điểm giao ma túy tại ngõ B phố P, phường B, thành phố Hà Nội. Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 01/9/2025, N4 điều khiển xe máy Honda Vision, màu đỏ, BKS: 36F1 – 465.16 đến trước cửa nhà số B, ngõ B, P, phường B, thành phố Hà Nội bán cho H 01 túi ma túy Tobaco và thu 30.000 đồng tiền công ship. Sau khi nhận được ma túy H mang về cùng T1 sử dụng bằng hình thức cho vào Điếu cày hút tại quán nước ven đường Đ, phường B, thành phố Hà Nội. Đến khoảng 18 giờ ngày 02/9/2025, H rủ T1 tiếp tục góp tiền mua ma túy T4 về cùng nhau sử dụng, T1 đồng ý. H liên hệ với T2 hỏi mua 300.000 đồng ma túy Tobaco, T2 báo cho N4 việc H đặt mua 300.000 đồng ma túy T4, N4 đồng ý bán. Sau đó H bảo T1 chuyển khoản thanh toán tiền mua ma túy, T1 dùng tài khoản Ngân hàng V1 số 1017074848 mang tên Trần Như T1 chuyển số tiền 300.000 đồng vào số tài khoản 26678427 Ngân hàng ACB mang tên BUI HOANG NHAT TIEN. T2 báo cho N4 biết việc T2 đã nhận tiền, N4 liên hệ với H hẹn địa điểm giao ma túy tại số H P, phường B, thành phố Hà Nội. Đến khoảng 21 giờ 15 cùng ngày, N4 mang 01 túi ma túy Tobaco đến địa điểm trên giao cho H và thu thêm của H 30.000 đồng tiền công ship. Sau đó, Khoảng 13 giờ ngày 02/9/2025, H gọi điện thoại cho N4 để hỏi mua ma túy nhưng N4 không nghe máy, nên H gọi cho T2 hỏi mua 300.000 đồng ma túy T4, T2 đồng ý. Sau đó T1 dùng tài khoản Ngân hàng V1 số 1017074848 của T1 chuyển

số tiền 300.000 đồng vào số tài khoản 26678427 Ngân hàng ACB mang tên BUI HOANG NHAT TIEN rồi chụp ảnh giao dịch gửi cho H để H gửi cho T2 ảnh giao dịch và bảo N4 liên hệ với H hẹn đến khu vực P, phường B, thành phố Hà Nội để giao ma túy cho H, N4 đồng ý. N4 mang theo 02 ma túy Tobaco (trong đó có 01 gói để N4 sử dụng cho bản thân và 01 túi bán cho H) đến điểm hẹn chờ H để giao ma túy T4 cho H theo thỏa thuận. Nhưng N4 chưa kịp bán ma túy cho H thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện và bắt giữ cùng vật chứng. Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Hoàng Nhật T2 thay đổi lời khai, bị cáo không thừa nhận có hành vi mua bán trái phép chất ma túy vào các ngày 01/9/2025 và ngày 02/9/2025, không thừa nhận sử dụng ứng dụng Zalo "T" và thừ nhận có nhận tiền chuyển vào khoản của H vào các ngày 01/9/2025; ngày 02/9/2025 và ngày 03/9/2025 nhưng chỉ lần thứ 3 vào ngày 03/9/2025 thì bị cáo hỏi N4 thì mới biết đó là tiền N4 bán ma túy còn 02 lần trước bị cáo nghĩ là N4 trả nợ cho bị cáo. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập được như: Bản ảnh (Bút lục 124, 147); Biên bản làm việc (Bút lục 123, 142, 146); Giấy đề nghị mở, sử dụng tài khoản có đăng ký dịch vụ (Bút lục 213); Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán (Bút lục 214); Biên bản làm việc (Bút lục 101); Biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật bị tạm giữ (Bút lục107); Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu (Bút lục104; 105; 106); Biên bản hỏi cung bị can (Bút lục 375; 377; 268; 267; 269; 270; 271; 272; 273; 274); Bản ảnh (Bút lục từ 147 đến 184); Bản tường trình (Bút lụt 347; 348; 349); Biên bản ghi lời khai Bùi Hoàng Nhật T2 (Bút lục 352 – 357) là phù hợp với lời khai của bị cáo H, T1, bị cáo N4 và bị cáo T2 về việc mua bán trái phép ma túy vào các ngày 01/9/2025, 02/9/2025 và ngày 03/9/2025. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Tại khu vực P, phường B, thành phố Hà Nội vào các ngày 01/9/2025, 02/9/2025 và ngày 03/9/2025 tại bị cáo Bùi Hoàng Nhật T2 đã có hành vi tham gia cùng bị cáo N4 thực hiện hành vi mua bán trái phép ma túy loại MDMB-INACA và ma túy, loại MDMB-4en-PINACA cho Trương Xuân H và Trần Như T1 với tổng số tiền 950.000 đồng; Hành vi của bị cáo Bùi Hoàng Nhật T2 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung hình phạt là *"phạm tội 02 lần trở lên"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của BLHS.

[3]. Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo Trương Xuân H, Trần Như T1, Đỗ Văn N1 và bị cáo Bùi Hoàng Nhật T2 tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời khai trong biên bản hỏi cung của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; biên bản kiểm tra, sơ đồ hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, các bản kết luận định giám định và các biên bản, tài liệu, chứng cứ khác về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản cáo trạng và kết quả thẩm tra công khai tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan CSĐT – Công an thành phố H thu thập được có trong hồ

sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Trong các ngày 01/9/2025, ngày 02/9/2025 và ngày 03/9/2025 tại khu vực P, phường B, thành phố Hà Nội các bị cáo Đỗ Văn N1 và Bùi Hoàng Nhật T2 đã có hành vi mua bán trái phép ma túy loại MDMB-INACA và ma túy, loại MDMB-4en-PINACA cho Trương Xuân H và Trần Như T1 với tổng số tiền 950.000 đồng; Khoảng 14 giờ ngày 03/9/2025 tại của hàng Internet Cyberr Gaming; địa chỉ số C ngõ B N, phường B, thành phố Hà Nội các bị cáo Trương Xuân H và Trần Như T1 đã có hành vi tổ chức cho Hoàng Xuân M2 (Tuổi tròn 15 tuổi 10 tháng 23 ngày) và Nguyễn Tuấn H3 (Tuổi tròn 14 tuổi 10 tháng 28 ngày), H và T1 sử dụng ma túy, loại MDMB-INACA và ma túy, loại MDMB-4en-PINACA. Ngoài hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nêu trên, trong các ngày 01/9/2025 và ngày 02/9/2025 tại quán nước ven đường Đ, phường B, Hà Nội các bị cáo Trương Xuân H và Trần Như T1 đã có hành vi cùng nhau tổ chức sử dụng ma túy loại, MDMB-INACA và ma túy loại MDMB-4en-PINACA. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Trương Xuân H và bị cáo Trần Như T1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 của BLHS; Bị cáo Đỗ Văn N1 và bị cáo Bùi Hoàng Nhật T2 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của BLHS; Quá trình điều tra thể hiện lời khai của bị cáo T2 về việc cùng tham gia với bị cáo Ngọc bán trái phép chất ma túy cho Trương Xuân H vào các ngày 01/9/2025, 02/9/2025 và ngày 03/9/2025 là phù hợp với nhau, phù hợp chính với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai người liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4]. Tại bản kết luận giám định số 5801/KL-KTHS ngày 12/9/2025 của Phòng K - Công an T, kết luận: *"Thảo mộc khô bên trong 02 túi nilong đều là ma túy loại MDMB-INACA và ma túy loại MDMB-4en-PINACA, tổng khối lượng: 7,476 gam";*

Tại bản kết luận giám định số 5803/KL-KTHS ngày 12/9/2025 của Phòng K - Công an T, kết luận: *"Thảo mộc khô bên trong 01 gói nilong màu xanh bên ngoài nhãn hiệu "Đệ nhất thuốc lào Xuân Hân" có dính ma túy loại MDMB-INACA và ma túy loại MDMB-4en-PINACA; - 01 Điếu cày gỗ màu vàng cam hình trụ tròn dài 55cm, nõ điếu bằng kim loại sáng màu có dính ma túy loại MDMB-INACA và ma túy loại MDMB-4en-PINACA và ma túy loại Delta-9-Tetrahydrocanabinol".*

MDMB-INACA và ma túy, loại MDMB-4en-PINACA thuộc danh mục các chất ma túy mà Nhà nước cấm sử dụng.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào phạm tội mua bán trái phép chất ma tuý thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b, Phạm tội 02 lần trở lên;

...

Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

"1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a, Phạm tội 02 lần trở lên;

b, Đối với 02 người trở lên;

c, Phạm tội đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi;

....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[5]. Đánh giá ý kiến, quan điểm của người bào chữa cho bị cáo T2: Về ý kiến cho rằng bị cáo không thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy vào các ngày 01/9/2025 và ngày 02/9/2025, Hội đồng xét xử thấy rằng, qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đặc biệt là các tài liệu, chứng cứ như các lời khai của chính bị cáo T2: Biên bản hỏi cung (Bút lục 375; 377; 268; 267; 269; 270; 271; 272; 273; 274); Bản ảnh (Bút lục từ 147 đến 184); Bản tường trình (Bút lụt 347; 348; 349); Biên bản ghi lời khai Bùi Hoàng Nhật T2 (Bút lục 352 – 357). Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ nói trên, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để kết luận tại khu vực P, phường B, thành phố Hà Nội vào các ngày 01/9/2025, 02/9/2025 và ngày 03/9/2025 bị cáo Bùi Hoàng Nhật T2 đã có hành vi tham gia cùng bị cáo N1 thực hiện hành vi mua bán trái phép ma túy loại MDMB-INACA và ma túy, loại MDMB-4en-PINACA cho Trương Xuân H và Trần Như T1 với tổng số tiền 950.000 đồng. Việc đánh giá của Hội đồng xét xử là hoàn toàn khách quan và có cơ sở. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận lời bào chữa gỡ tội cho

bị cáo T2 của người bào chữa để áp dụng khoản 1 Điều 251 của BLHS đối với bị cáo T2.

[6]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiển sát: Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 5 - Hà Nội, truy tố các bị cáo Trương Xuân H và bị cáo Trần Như T1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Bị cáo Đỗ Văn N1 và bị cáo Bùi Hoàng Nhật T2 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra. Các bị cáo nhận tội và không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[7]. Xét tính chất vụ án: Đánh giá tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, trị an xã hội. Ma tuý là một tệ nạn xã hội, sử dụng ma tuý gây nguy hại đến sức khoẻ bản thân người nghiện, là một trong những nguyên nhân lây nhiễm HIV và làm phát sinh các tội phạm khác. Hành vi mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy; Bị cáo Trương Xuân H, Trần Như T1, Đỗ Văn N1 và bị cáo Bùi Hoàng Nhật T2 là người trưởng thành có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật. Mặc dù các bị cáo nhận thức được việc mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo đã có hành vi mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh và giành cho các bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

[8]. Đánh giá vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng chỉ mang tính chất giản đơn, các bị cáo tiếp nhận ý chí và cùng nhau thực hiện hành vi phạm, trong đó xác định bị cáo Trương Xuân H có vai trò là người khởi xướng và cùng bị cáo Trần Như T1 thực hành trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo Đỗ Văn N1 có vai trò người chủ mưu cùng với bị cáo Bùi Hoàng Nhật T2 thực hành trong việc mua bán trái phép chất ma túy.

[9]. Về nhân thân các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Các bị cáo Trương Xuân H, Trần Như T1, Đỗ Văn N1 và bị cáo Bùi Hoàng Nhật T2 chưa có tiền án, tiền sự. Hội đồng xét xử đánh giá các bị cáo có nhân thân tốt;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình để Cơ quan cảnh sát điều tra, điều tra kết thúc vụ án sớm. Vì vậy, các bị cáo Trương Xuân H, Trần Như T1, Đỗ Văn N1 và bị cáo Bùi Hoàng Nhật T2 được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo T2 có ông nội là Bùi Hoàng T6, sinh năm 1945, là thương binh, thương tật hạng 3/4 và là gia đình đang thờ cúng Liệt sĩ Bùi Văn T7. Do đó, bị cáo T2 được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Trương Xuân H, Trần Như T1, Đỗ Văn N1 và bị cáo Bùi Hoàng Nhật T2 không phải chịu tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 của BLHS.

[10]. Về áp dụng hình phạt đối với các bị cáo: Xét tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa, lành mạnh tại địa phương, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, an ninh trật tự công cộng và tiềm ẩn nguy cơ gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Khi quyết định mức hình phạt cũng cần xem xét áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của từng bị cáo để áp dụng hình phạt cho phù hợp để đảm bảo nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho các bị cáo nhận thức sửa chữa sai lầm; Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt đối với các bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa, chống tội phạm chung.

[11]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone XR, màu đen, điện thoại cũ, mặt trước nứt kính, đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong thu giữ của Đồ Văn N4 được cho vào phong bì niêm phong có dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát

điều tra và Điều tra viên Nguyễn Tiến D1; - 01 Chiếc điện thoại di động Xiaomi Redmi Note 13, màu trắng đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong thu giữ của Trần Như T1 được cho vào phong bì niêm phong có dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra và Điều tra viên Nguyễn Tiến D1; - 01 Chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime, màu trắng, đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong thu giữ của Trương Xuân H được cho vào phong bì niêm phong có dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra và Điều tra viên Nguyễn Tiến D1. Xét đây là vật chứng có giá trị, liên quan đến tội phạm nên cần thiết tịch thu và sung ngân sách Nhà nước;

- Đối với 01 phong bì niêm phong dán kín bên trong đựng ma túy loại ma túy MDMB-INACA và ma tuý loại MDMB-4en-PINACA còn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ niêm phong và đối tượng liên quan, theo Kết luận giám định số 5801/KL-KTHS ngày 12/9/2025 của Phòng KTHS – CATP. Hà Nội; - 01 phong bì niêm phong dán kín bên trong đựng ma túy loại ma túy MDMB-INACA và ma túy loại MDMB-4en-PINACA còn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ niêm phong và đối tượng liên quan, theo Kết luận giám định số 5803/KL-KTHS ngày 12/9/2025 của Phòng KTHS – CATP. Hà Nội; - 01 Điếu cày gỗ màu vàng cam hình trụ tròn dài, nõ điều bằng kim loại sáng màu được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ niêm phong và đối tượng liên quan, theo Kết luận giám định số 5803/KL-KTHS ngày 12/9/2025 của Phòng KTHS – CATP. Hà Nội. Xét đây là vật chứng liên quan đến tội phạm, không còn giá trị sử dụng và vật chứng Nhà N5 cấm lưu hành nên cần thiết tịch thu và tiêu hủy;

[12]. Các vấn đề khác trong vụ án:

- Đối với Hoàng Xuân M2 và Nguyễn Tuấn H3 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại của hàng Internet Cyberr Gaming; địa chỉ số C ngõ B N, phường B, thành phố Hà Nội vào ngày 03/9/2025. Qua điều tra xác định: Ngày 03/9/2025 M2 và H3 được Trương Xuân H và Trần Như T1 cho sử dụng ma túy loại MDMB-INACA và ma túy loại MDMB-4en-PINACA. Bản thân M2 và H3 không tham gia và không được bàn bạc thống nhất mua ma túy về sử dụng. Vì vậy, Phòng CSĐTTP về ma túy - Công an T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Xuân M2 và Nguyễn Tuấn H3 về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng quy định;

- Đối với đối tượng bán ma túy cho Đỗ Văn N1, do không xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý;

- Đối với của hàng Internet Cyberr Gaming, địa chỉ số C ngõ B N, phường B, Hà Nội. Qua điều tra xác định: chị Vũ Thanh N3 (sinh năm 1990, HKTT:

Quảng Cư, xã T, T; Nơi ở hiện nay: Chung cư H, phường P, Hà Nội), đúng tên đăng ký kinh doanh, và là người đại diện theo pháp luật cửa hàng trên. Chị N3 thuê anh Đặng Đức H5, sinh năm 2008, trú tại: Xã T, tỉnh Tuyên Quang trông quán và quản lý cửa hàng trên. Ngày 03/9/2025 chị Vũ Thanh N3 và anh Đặng Đức H5, Hoàng Xuân M2 và Nguyễn Tuấn H3 không biết việc Trương Xuân H, Trần Như Thành Hoàng Xuân M2 và Nguyễn Tuấn H3 sử dụng trái phép chất ma túy tại của hàng Internet Cyberr Gaming. Vì vậy, Cơ quan CSĐT - Công an T không xử lý đối với chị Vũ Thanh N3 và anh Đặng Đức H5 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật;

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS: 36F1 – 465.16, thu giữ của Đỗ Văn N1. Qua xác minh, xác định chiếc xe thuộc quyền sở hữu của chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1983 (mẹ bị can N1). Chị H2 không biết N1 sử dụng chiếc mô tô trên đi bán ma túy. Cơ quan CSĐT - Công an T đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Nguyễn Thị H2 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật;

- Đối với số tiền 950.000 đồng bị cáo T2 được bị cáo T1 chuyển vào tài khoản của bị cáo T2 là tiền bị cáo bán ma túy cho bị cáo H và bị cáo T1 vào các ngày 01/9/2025, 02/9/02025 và ngày 03/9/2025. Xét, đây là tiền liên quan đến hành vi phạm tội, tiền do phạm tội mà có. Do đó, buộc bị cáo T2 phải truy nộp số tiền 950.000 đồng do phạm tội mà có để sung vào Ngân sách Nhà Nước.

[13]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[14]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: Bị cáo **Trương Xuân H** và bị cáo **Trần Như T1** phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Bị cáo **Đỗ Văn N1** và bị cáo **Bùi Hoàng Nhật T2** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Trương Xuân H **07 (Bảy)** năm **09 (C)** tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/9/2025;

Xử phạt: Trần Như T1 **07 (Bảy)** năm **06 (S2)** tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/9/2025;

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, (Khoản 2 đối với bị cáo T2) Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Đỗ Văn N1 **07 (Bảy)** năm **06 (S2)** tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/9/2025;

Xử phạt: Bùi Hoàng Nhật T2 **07 (Bảy)** năm **03 (Ba)** tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/02/2026;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Trương Xuân H, Trần Như T1, Đỗ Văn N1 và bị cáo Bùi Hoàng Nhật T2.

3. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: - Tịch thu và sung ngân sách Nhà nước: - 01 chiếc điện thoại di động Iphone XR, màu đen, điện thoại cũ, mặt trước nứt kính, đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong thu giữ của Đồ Văn N4 được cho vào phong bì niêm phong có dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra và Điều tra viên Nguyễn Tiến D1; - 01 Chiếc điện thoại di động Xiaomi Redmi Note 13, màu trắng đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong thu giữ của Trần Như T1 được cho vào phong bì niêm phong có dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra và Điều tra viên Nguyễn Tiến D1; - 01 Chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime, màu trắng, đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong thu giữ của Trương Xuân H được cho vào phong bì niêm phong có dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra và Điều tra viên Nguyễn Tiến D1;

- Tịch thu và tiêu hủy: - 01 phong bì niêm phong dán kín bên trong đựng ma túy loại ma túy MDMB-INACA và ma tuý loại MDMB-4en-PINACA còn lại

sau giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ niêm phong và đối tượng liên quan, theo Kết luận giám định số 5801/KL-KTHS ngày 12/9/2025 của Phòng KTHS – CATP. Hà Nội; - 01 phong bì niêm phong dán kín bên trong đựng ma túy loại ma túy MDMB-INACA và ma túy loại MDMB-4en-PINACA còn lại sau giám định, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ niêm phong và đối tượng liên quan, theo Kết luận giám định số 5803/KL-KTHS ngày 12/9/2025 của Phòng KTHS – CATP. Hà Nội; - 01 Điếu cày gỗ màu vàng cam hình trụ tròn dài, nõ điều bằng kim loại sáng màu được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ niêm phong và đối tượng liên quan, theo Kết luận giám định số 5803/KL-KTHS ngày 12/9/2025 của Phòng KTHS – CATP. Hà Nội.

- Buộc bị cáo Bùi Hoàng Nhật T2 phải truy nộp số tiền 950.000 đồng do phạm tội mà có để sung vào Ngân sách Nhà Nước.

(Số vật chứng, tài sản trên có đặc điểm như nội dung có trong Biên bản giao nhận vật chứng, lập ngày 31/3/2026 hiện Phòng thi hành án dân sự Khu vực 5 – Hà Nội đang quản lý).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, các bị cáo Trương Xuân H, Trần Như T1, Đỗ Văn N1 và bị cáo Bùi Hoàng Nhật T2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hà Nội;
- VKSND Khu Vực 5 – Hà Nôi;
- CQCSĐT - Công an thành phố Hà Nội;
- UBND phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội;
- UBND xã Vạn Lộc, tỉnh Thanh Hóa;

(Thay cho thông báo kết quả xét xử) - Sở Tư pháp TP.Hà Nội;

- THADS TP. Hà Nội; - Lưu: Vp; Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thành Nam